

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 03 NĂM 2023

STT	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp
1	31141022313	Võ Thị Hoàng	Oanh	30/12/1996	TP. HCM	1	DH40ISB04	Tài chính kế toán	6.51	Trung bình khá
2	31161024471	Nguyễn Thế	Hải	17/07/1998	TP. HCM	0	DH42ISB02	Kinh doanh tổng hợp	6.78	Trung bình khá
3	31171021365	Võ Trần	Thiên	26/09/1998	TP.HCM	0	DH43ISB04	Tài chính kế toán	6.52	Trung bình khá
4	31181020108	Lê Thị Trúc	Quy	29/11/2000	Ninh Thuận	1	DH44ISB01	Tài chính	8.1	Khá
5	31181020846	Huỳnh Kim	Hương	26/01/2000	TP.HCM	1	DH44ISB05	Kinh doanh Quốc tế	8.68	Giỏi
6	31181021810	Huỳnh Công	Minh	03/01/2000	Quảng Ngãi	0	DH44ISB06	Tài chính	6.54	Trung bình khá
7	31181021898	Hồ Thị Thanh	Vân	28/06/2000	TP.HCM	1	DH44ISB03	Kinh doanh Quốc tế	6.71	Trung bình khá
8	31181022011	Trần Hoàng	Gia	15/05/1999	TP.HCM	0	DH44ISB04	Kinh doanh Quốc tế	6.66	Trung bình khá
9	31181022286	Bùi Thị Ngọc	Ánh	03/06/2000	Nghệ An	1	DH44ISB06	Marketing	7.12	Khá
10	31181022836	Nguyễn Thúy	Quỳnh	22/10/2000	Kom Tum	1	DH44ISB04	Marketing	7.14	Khá
11	31191020020	Phan Nguyễn Anh	Thư	28/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB04	Tài chính	7.79	Khá
12	31191020051	Trần Đình Việt	An	18/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB01	Tài chính	8.41	Giỏi
13	31191020057	Nguyễn Ngọc	Thi	27/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB03	Tài chính	7.53	Khá
14	31191020069	Nguyễn Gia	Tường	13/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB01	Kinh doanh Quốc tế	6.86	Trung bình khá
15	31191020087	Lý Tuyết	Mẫn	25/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB04	Marketing	7.42	Khá
16	31191020088	Giang Đông	Hiển	18/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB06	Marketing	7.73	Khá
17	31191020133	Nguyễn Minh	Ngân	09/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB02	Tài chính	8.23	Giỏi
18	31191020143	Nguyễn Minh	Kha	20/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB01	Kinh doanh Quốc tế	7.41	Khá
19	31191020149	Đoàn Chánh	Thống	17/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB06	Tài chính	7.74	Khá
20	31191020173	Phan Châu	Thanh	25/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB02	Marketing	8.53	Giỏi
21	31191020212	Lê Ngọc Khánh	Trần	15/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB05	Marketing	7.58	Khá
22	31191020244	Phạm Duy	Hoàng	28/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB03	Tài chính	8.21	Giỏi
23	31191020252	Nguyễn Hồng Thục	Uyên	01/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB05	Marketing	8.55	Giỏi
24	31191020256	Nguyễn Thành	Đạt	02/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB01	Tài chính	8.51	Giỏi
25	31191020269	Phạm Văn	Tài	01/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB02	Tài chính	7.65	Khá
26	31191020282	Nguyễn Lê Hoàng	Phúc	10/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB02	Kinh doanh Quốc tế	7.39	Khá

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 03 NĂM 2023

STT	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp
27	31191020307	Nguyễn Bá Khánh	Linh	21/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB06	Kế toán	8.04	Giỏi
28	31191020308	Nguyễn Thị Yến	Thanh	18/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB05	Kinh doanh Quốc tế	7.69	Khá
29	31191020315	Nguyễn Thị Thu	Hường	19/03/2001	Quảng Ngãi	1	DH45ISB02	Kinh doanh Quốc tế	8.01	Giỏi
30	31191020382	Thái Hoàng	Anh	14/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB04	Quản trị	8.01	Giỏi
31	31191020435	Lê	Long	26/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB01	Quản trị	7.67	Khá
32	31191020448	Nguyễn Như	Hảo	16/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB03	Quản trị	7.42	Khá
33	31191020463	Phan Thị Hoàng	Trang	24/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB01	Tài chính	7.97	Khá
34	31191020471	Lê Huy	Tuấn	29/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB05	Marketing	8	Giỏi
35	31191020496	Vũ Thành	Nam	11/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB06	Tài chính	8.42	Giỏi
36	31191020567	Nguyễn Hoàng	Duy	08/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB03	Marketing	7.32	Khá
37	31191020576	Huỳnh Linh	Chi	26/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB01	Tài chính	8.17	Giỏi
38	31191020640	Nguyễn Thị Thanh	Lan	16/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB06	Marketing	7.62	Khá
39	31191020692	Ngô Đắc	Huy	10/08/2001	Hà Nội	0	DH45ISB06	Tài chính	7.74	Khá
40	31191020743	Nguyễn Đình	Duy	20/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB01	Quản trị	7.64	Khá
41	31191020779	Trần Quế	San	18/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB01	Tài chính	8.38	Giỏi
42	31191020874	Phạm Trường	Thịnh	01/09/2001	Lâm Đồng	0	DH45ISB03	Quản trị	8.24	Giỏi
43	31191020880	Lê Vân Mai	Phương	12/02/2001	Lâm Đồng	1	DH45ISB03	Kinh doanh Quốc tế	8.24	Giỏi
44	31191021000	Trần Minh	Anh	04/03/2001	Tây Ninh	1	DH45ISB05	Marketing	8.01	Giỏi
45	31191021052	Vũ Hoàng	Phương	06/11/2001	Hà Nam	1	DH45ISB05	Marketing	7.65	Khá
46	31191021148	Nguyễn Huỳnh Khánh	Linh	19/01/2001	Long An	1	DH45ISB01	Tài chính	8.27	Giỏi
47	31191021371	Thái Hồng	Anh	12/02/2001	An Giang	1	DH45ISB05	Marketing	7.36	Khá
48	31191021664	Nguyễn Ngô Bảo	Ngân	15/11/2001	Kiên Giang	1	DH45ISB01	Kinh doanh Quốc tế	7.07	Khá
49	31191021690	Lý Trần Anh	Khôi	21/06/2001	Bến Tre	0	DH45ISB03	Kinh doanh Quốc tế	7.1	Khá
50	31191021862	Phan Bảo	Tâm	11/02/2001	Cà Mau	1	DH45ISB03	Kinh doanh Quốc tế	6.8	Trung bình khá
51	31191022000	Phan Minh Hạnh	Uyên	11/10/2001	Quảng Nam	1	DH45ISB01	Marketing	7.86	Khá
52	31191022032	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	07/02/2001	Đà Nẵng	1	DH45ISB05	Kinh doanh Quốc tế	7.75	Khá

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 03 NĂM 2023

STT	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp
53	31191022071	Ao Thạch	Thảo	27/03/2001	Quảng Ngãi	1	DH45ISB06	Marketing	7.46	Khá
54	31191022102	Lê Phạm Thục	Oanh	18/03/2001	Quảng Ngãi	1	DH45ISB05	Kinh doanh Quốc tế	7.41	Khá
55	31191022108	Nguyễn Xuân	Hiệp	25/06/2001	Kon Tum	0	DH45ISB04	Marketing	7.47	Khá
56	31191022116	Nguyễn Khánh	Nhung	11/10/2001	Bình Định	1	DH45ISB02	Marketing	7.78	Khá
57	31191022137	Trần Xuân Hồng	Thủy	01/10/2001	Bình Định	1	DH45ISB03	Tài chính	7.52	Khá
58	31191022139	Võ Phan Hồng	Kiệt	09/07/2001	Bình Định	0	DH45ISB04	Tài chính	8.14	Giỏi
59	31191022185	Võ Trần Tuyết	Anh	07/12/2001	Đăk Lăk	1	DH45ISB06	Marketing	7.78	Khá
60	31191022301	Lê	Minh	08/10/2001	Nghệ An	0	DH45ISB04	Tài chính	7.55	Khá
61	31191022307	Nguyễn Minh	Thảo	26/10/2001	Nghệ An	1	DH45ISB02	Tài chính	8.82	Giỏi
62	31191022371	Phạm Ngọc	Khanh	12/09/2001	Hải Phòng	1	DH45ISB05	Tài chính	7.53	Khá
63	31191022414	Trần Minh	Thuận	30/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB02	Tài chính	8.15	Giỏi
64	31191023011	Bùi Lê Mai	Anh	26/06/2000	Cà Mau	1	DH45ISB05	Marketing	8.06	Giỏi
65	31191023068	Tô Nguyễn Minh	Anh	19/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB04	Tài chính	7.39	Khá
66	31191023105	Trần Phước Ngọc	Bảo	09/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB05	Tài chính	8.32	Giỏi
67	31191023151	Huỳnh Gia	Dinh	31/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB06	Marketing	7.73	Khá
68	31191023202	Hà Hải	Đăng	29/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB04	Marketing	7.1	Khá
69	31191023284	Nguyễn Trần Thu	Hân	07/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB06	Kinh doanh Quốc tế	7.91	Khá
70	31191023367	Bùi Diễm Lan	Hương	27/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB01	Kinh doanh Quốc tế	8.14	Giỏi
71	31191023401	Nguyễn Minh	Khanh	29/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB04	Quản trị	7.09	Khá
72	31191023426	Trương Anh	Khoa	17/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB02	Kinh doanh Quốc tế	7.74	Khá
73	31191023499	Trịnh Yên	Linh	29/06/2001	Tiền Giang	1	DH45ISB01	Tài chính	7.84	Khá
74	31191023543	Võ Châu Trà	Mi	11/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB03	Kinh doanh Quốc tế	7.99	Khá
75	31191023582	Lý Uyên	Nga	27/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB05	Marketing	7.8	Khá
76	31191023589	Lê Quỳnh Minh	Ngân	02/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB06	Tài chính	7.99	Khá
77	31191023606	Nguyễn Thụy Anh	Ngân	04/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB01	Tài chính	7.88	Khá
78	31191023629	Dương Nguyễn Ánh	Ngọc	18/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB02	Kinh doanh Quốc tế	7.21	Khá

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 03 NĂM 2023

STT	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp
79	31191023639	Lê Quốc Khánh	Ngọc	21/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB03	Kinh doanh Quốc tế	7.28	Khá
80	31191023726	Vũ Long	Nhi	09/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB04	Marketing	8.1	Giỏi
81	31191023739	Lê Thanh	Như	26/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB04	Quản trị	7.42	Khá
82	31191023746	Nguyễn Quỳnh	Như	25/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB02	Kinh doanh Quốc tế	7.62	Khá
83	31191023854	Lê Nguyễn Mỹ	Quyên	10/02/2001	Bến Tre	1	DH45ISB03	Kinh doanh Quốc tế	7.53	Khá
84	31191023869	Khổng Mai	Quỳnh	15/09/2001	Gia Lai	1	DH45ISB04	Marketing	7.4	Khá
85	31191023887	Vũ Phương	Quỳnh	28/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB04	Kế toán	7.51	Khá
86	31191023917	Ngô Huyền Đan	Thanh	13/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB06	Tài chính	8.31	Giỏi
87	31191023940	Nguyễn Xuân	Thành	19/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB06	Marketing	7.56	Khá
88	31191023963	Nguyễn Phương	Thảo	21/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB02	Kinh doanh Quốc tế	7.29	Khá
89	31191023966	Nguyễn Thị Phương	Thảo	01/02/2001	Bình Thuận	1	DH45ISB02	Marketing	7.93	Khá
90	31191024014	Lê Thị Phương	Thùy	16/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB05	Kinh doanh Quốc tế	7.5	Khá
91	31191024059	Bùi Minh	Tiến	25/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB04	Quản trị	7.15	Khá
92	31191024112	Trương Bích	Trâm	08/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB06	Tài chính	8.17	Giỏi
93	31191024131	Lê Minh	Triết	14/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	0	DH45ISB02	Marketing	7.92	Khá
94	31191024156	Phạm Thanh	Trúc	27/02/2001	Bình Định	1	DH45ISB03	Marketing	7.98	Khá
95	31191024203	Trương Bích	Tuyền	08/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB06	Tài chính	8.4	Giỏi
96	31191024253	Thái Triệu	Vĩ	03/09/2001	Bình Dương	0	DH45ISB06	Tài chính	8.39	Giỏi
97	31191024292	Nguyễn Hoàng Lan	Vy	03/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB05	Kinh doanh Quốc tế	7.83	Khá
98	31191024294	Nguyễn Khánh	Vy	09/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB06	Kế toán	8.01	Giỏi
99	31191024313	Thới Nguyễn Tường	Vy	29/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB06	Tài chính	7.23	Khá
100	31191024329	Đinh Ngọc	Yến	14/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB01	Kinh doanh Quốc tế	7.89	Khá
101	31191024335	Phạm Hoàng Minh	Yến	28/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB02	Marketing	7.85	Khá
102	31191024403	Lê Nguyên	Khoa	08/10/2001	Lâm Đồng	0	DH45ISB06	Tài chính	7.83	Khá
103	31191024442	Trần Nguyễn Khánh	Nguyên	14/01/2001	Lâm Đồng	1	DH45ISB05	Tài chính	7.83	Khá
104	31191024447	Nguyễn Ngọc Thảo	Nhi	13/04/2001	Lâm Đồng	1	DH45ISB01	Tài chính	7.31	Khá

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 03 NĂM 2023

STT	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp
105	31191024493	Võ Ngọc Thủy	Tiên	04/06/2001	Lâm Đồng	1	DH45ISB06	Marketing	8.21	Giỏi
106	31191024764	Nguyễn Minh	Thắng	26/03/2001	Bình Dương	0	DH45ISB04	Kế toán	7.81	Khá
107	31191024798	Nguyễn Phan Yến	Linh	14/07/2001	Ninh Thuận	1	DH45ISB05	Tài chính	7.64	Khá
108	31191024926	Nguyễn Thị Anh	Thị	07/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB04	Kế toán	7.24	Khá
109	31191024965	Vũ Đình Ngọc	Diệp	01/01/2001	Đồng Nai	1	DH45ISB02	Marketing	8.37	Giỏi
110	31191024970	Nguyễn Đức	Duy	14/05/2001	Nghệ An	0	DH45ISB04	Kinh doanh Quốc tế	7.35	Khá
111	31191025132	Ngô Văn	Anh	04/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB03	Kinh doanh Quốc tế	7.3	Khá
112	31191025224	Nguyễn Hải Phương	Vy	15/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB01	Kinh doanh Quốc tế	7.56	Khá
113	31191025257	Trần Vĩnh	Khương	12/07/2001	An Giang	0	DH45ISB05	Kinh doanh Quốc tế	7	Khá
114	31191025269	Lê Trần Kim	Ngân	23/07/2001	An Giang	1	DH45ISB06	Kinh doanh Quốc tế	7.31	Khá
115	31191025286	Lê Thảo	Như	20/07/2001	An Giang	1	DH45ISB04	Marketing	7.9	Khá
116	31191025326	Đào Minh Thảo	Vy	15/07/2001	An Giang	1	DH45ISB02	Marketing	7.59	Khá
117	31191025346	Trần Thị Trâm	Anh	25/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	1	DH45ISB05	Kinh doanh Quốc tế	7.18	Khá
118	31191025368	Trần Thị Thu	Hà	05/07/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	1	DH45ISB05	Marketing	7.9	Khá
119	31191025391	Hoàng Mỹ	Linh	16/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	1	DH45ISB05	Kinh doanh Quốc tế	7.8	Khá
120	31191025426	Phạm Thảo	Nguyên	30/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	1	DH45ISB04	Quản trị	7.4	Khá
121	31191025442	Phạm Trần Hồng	Phát	28/06/2001	Gia Lai	0	DH45ISB01	Tài chính	7.94	Khá
122	31191025507	Hà Thảo	Vy	20/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	1	DH45ISB02	Marketing	7.84	Khá
123	31191025519	Lê Ngọc Nhi	Bình	07/01/2001	Tiền Giang	1	DH45ISB03	Tài chính	7.72	Khá
124	31191025543	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	01/06/2001	Tiền Giang	1	DH45ISB01	Tài chính	7.57	Khá
125	31191025545	Dương Ngọc	Hân	28/07/2001	Tiền Giang	1	DH45ISB03	Marketing	7.6	Khá
126	31191025611	Cao Quốc	Phú	27/09/2001	Tiền Giang	0	DH45ISB01	Tài chính	7.86	Khá
127	31191025618	Trần Thị Trúc	Phương	22/10/2001	Tiền Giang	1	DH45ISB02	Tài chính	7.75	Khá
128	31191025643	Đỗ Ngọc Như	Trâm	17/04/2001	Tiền Giang	1	DH45ISB01	Tài chính	8.42	Giỏi
129	31191025990	Nguyễn Trung	Kiên	03/01/2001	Đồng Tháp	0	DH45ISB03	Tài chính	7.82	Khá
130	31191026086	Đặng Thị Yến	Nhi	25/04/2001	Thừa Thiên Huế	1	DH45ISB06	Marketing	7.4	Khá

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 03 NĂM 2023

STT	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp
131	31191026091	Lê Trần Thùy	Nhiên	05/04/2001	Thừa Thiên Huế	1	DH45ISB05	Quản trị	7.58	Khá
132	31191026127	Đào Khánh	Duyên	15/01/2001	Quảng Nam	1	DH45ISB02	Marketing	7.29	Khá
133	31191026141	Đỗ Lê	Khoa	02/07/2001	Quảng Nam	0	DH45ISB04	Marketing	7.42	Khá
134	31191026184	Phan Bình Phương	Thảo	11/02/2001	Quảng Nam	1	DH45ISB03	Marketing	6.97	Trung bình khá
135	31191026380	Trần Lê	Duy	14/01/2001	Bình Định	0	DH45ISB02	Kinh doanh Quốc tế	7.17	Khá
136	31191026428	Nguyễn Ngọc	Duy	24/12/2001	Bình Định	0	DH45ISB02	Kinh doanh Quốc tế	7.53	Khá
137	31191026724	Phạm Ngọc Phương	Anh	26/07/2001	Đắk Lắk	1	DH45ISB04	Marketing	7.3	Khá
138	31191027052	Hồ Hào	Duyên	17/05/2001	Nghệ An	1	DH45ISB04	Quản trị	7.56	Khá
139	31191027314	Nguyễn Hoàng Việt	Cường	09/09/2001	Khánh Hòa	0	DH45ISB06	Tài chính	8.07	Giỏi
140	31191027318	Nguyễn Hoàng Nhật	Duyên	27/01/2001	Khánh Hòa	1	DH45ISB03	Marketing	7.58	Khá
141	31191027375	Trần Kim	Ngân	04/12/2001	Khánh Hòa	1	DH45ISB02	Marketing	7.99	Khá
142	31191027411	Hoàng Hương	Thảo	18/12/2001	Khánh Hòa	1	DH45ISB01	Kinh doanh Quốc tế	7.3	Khá